TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **48**/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13 - 9 - 2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ Hồng;

Ông Phạm Văn Cảnh.

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2023/TLST - HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đình Vũ P, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Đình Vũ P chung sống với nhau từ năm 1991 trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương ngày 02/4/2013. Quá trình chung sống lúc đầu vợ chồng có hạnh phúc nhưng sau đó thì không hạnh phúc nữa. Nguyên nhân do không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau, không yêu thương tôn trọng nhau, không tìm được tiếng nói chung trong gia đình. Mâu thuẫn ngày một trầm trọng, ông bà đã ly thân từ tháng 5/2023, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, bà H kiên quyết ly hôn với ông Nguyễn Đình Vũ P.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 01 con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 10/12/2013. Bà H yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Đình Vũ P được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt, không cung cấp ý kiến với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, của những người tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Hôn nhân của bà H và ông P đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Con chung Nguyễn Phương N có yêu cầu được ở với bà H, do cháu N còn nhỏ nên đề nghị HĐXX giao cháu N cho bà H nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; Kiểm sát viên phát biểu về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của đương sự, về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khi thụ lý vụ án bị đơn cư trú tại xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Đình Vũ P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Đình Vũ P chung sống vợ chồng trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện từ năm 2013 có đăng ký kết hôn hôn tại UBND xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương ngày 02/4/2013. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông P là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống nguyên đơn trình bày có mâu thuẫn xảy ra do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, hiện đã ly thân và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nên nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn. Bị đơn không có ý kiến với yêu cầu của nguyên đơn.

HĐXX xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, bị đơn không có ý kiến với yêu cầu của nguyên đơn, không có phương án để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Căn cứ vào lời khai nhận của đương sự, bản sao giấy khai sinh, xác định nguyên đơn và bị đơn có với nhau 01 con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 10/12/2013. Nguyên đơn yêu cầu được quyền nuôi con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét các điều kiện về nuôi con, nguyện vọng của con chưa thành niên, hiện con chung đang sống với nguyên đơn nên giao con Nguyễn Phương N cho nguyên đơn Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, các Điều 227, 228, 238, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H đối với bị đơn ông Nguyễn Đình Vũ P.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H được ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Đình Vũ P.

2. Về con chung: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H và bị đơn ông Nguyễn Đình Vũ P có 01 con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 10/12/2013. Giao con chung Nguyễn Phương N cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Đình Vũ P cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở ông Nguyễn Đình Vũ P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, HĐXX không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0004975, ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mùi

Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
Lê Thị Phương Dung	**Nguyễn Thị Kim Phượng**	**Nguyễn Thị Mùi**